

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST  
Ngày: 16 - 7 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Diệu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Mau.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Quốc Chương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2020/HSST-QĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu K** (tên gọi khác: B), sinh năm 1997 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Dương H và bà Phan Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án (bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2016/HSST ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa được xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 06/02/2020 đến ngày 15/02/2020 chuyển tạm giam, đang tạm giam - Có mặt.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn Thành V, anh Nguyễn Hải S, anh Lưu Văn L, anh Lò Trọng Đ, anh Đỗ Tuấn V, anh Nguyễn Quang C, anh Lê Văn N, anh Nguyễn Xuân H, anh Trương Hoàng N, anh Nguyễn Thanh P, anh Lê Thanh H, chị

Dương Thị T, anh Nguyễn Văn K, anh Trần Đức M, anh Đinh Văn V, anh Hồ Ngọc T, chị Dương Thị Kim H, anh Trần Văn N, anh Hà Thành L, anh Lưu Văn P, chị Văn Thị Thanh N, anh Phạm Phan Đ, chị Hà Thị Thanh N, chị Nguyễn Thị Phương D và chị Đặng Thị Ánh N – Đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/02/2020, sau khi tổ chức sinh nhật tại nhàn nh ở bon R, xã Q, huyện Đ, Nguyễn Hữu K rủ nhóm bạn khoảng 20 người ra thành phố G để hát karaoke và sử dụng ma túy. Sau đó, Nguyễn Hải S, Đinh Văn V, Nguyễn Quang C đón xe taxi đi trước đến quán Karaoke Bun Thoong thuộc tổ dân phố 1, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; còn K và một số người khác đi sau.

Khi đến quán mọi người đi vào phòng số 8888, còn K gặp đối tượng (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) là nhân viên quán Karaoke hỏi mua hộp 5 ma túy “dạng ketamine” và 10 viên ma túy tổng hợp dạng “thuốc lắc” với giá 9.000.000 đồng rồi đem vào phòng chia cho mọi người sử dụng. Khoảng 19 giờ cùng ngày, K tiếp tục mua thêm 7.750.000 đồng ma túy gồm hộp 5 hộp “dạng ketamine” và 05 viên “thuốc lắc” để sử dụng.

Cả nhóm cùng nhau sử dụng ma túy, đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa kiểm tra và phát hiện K cùng 24 đối tượng: Nguyễn Hải S, Đinh Văn V, Nguyễn Quang C, Dương Thị Kim H, Dương Thị T, Đỗ Tuấn V, Hồ Ngọc Q, Hồ Ngọc T, Nguyễn Xuân H, Lưu Văn L, Trương Hoài N, Nguyễn Thanh P, Trần Đức M, Lê Thanh H, Lò Trọng Đ, Nguyễn Văn K, Lê Văn N, Hà Thị Thanh N, Nguyễn Thị Phương D, Văn Thị Thanh N, Phạm Phan Đ, Trần Văn N, Hà Thành L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 túi nilon bên trong đựng chất rắn màu trắng là ma túy và các dụng cụ liên quan đến sử dụng ma túy.

#### **\* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 gói nilon không màu, dạng zipper miệng sọc màu đỏ, kích thước (4x7,5)cm bên trong đựng chất rắn màu trắng (đã niêm phong).
- 01 vỏ túi nilon không màu, miệng sọc màu đỏ, kích thước (4x7,5)cm.
- 02 đĩa sứ màu trắng, kích thước (20,2x20,2)cm.
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 70.000 đồng (được cuộn thành ống hút, 01 ống hút mệnh giá 20.000 đồng và 01 ống hút mệnh giá 50.000 đồng). Hiện đang tạm giữ tại tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- 01 thẻ ngân hàng Saccombank màu xanh mang tên Lưu Văn L, kích thước (8,5x5,4)cm.

- 01 thẻ bảo hành răng sứ màu vàng mang tên Lê Trọng Đ, kích thước (8,5x5,4)cm.

- 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, số máy MNQW2LL/A, số Imel 355346081760199, gắn sim số 0969034456 (do Nguyễn Hữu K tự nguyện giao nộp).

Tại Bản kết luận giám định số: 20/KLMT-PC09 ngày 14/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon dạng zipper chỉ đỏ kích thước (4x7,5)cm được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 1,8257 gam; là Ketamine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu 1,4275 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Nguyễn Hữu K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 65; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo của bản án hình sự sơ thẩm số 48/2016/HSST ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông về tội “Cố ý gây thương tích”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tước đoạt tịch thu, tiêu hủy chất ma túy Ketamin còn lại sau giám định và các dụng cụ sử dụng ma túy.

Đối với số tiền 70.000 đồng được dùng làm ống hút sử dụng ma túy, có giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do Nguyễn Hữu K là đối tượng nghiện ma túy, hiện tại không có tài sản, không có việc làm và thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu K không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Hữu K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp các chứng cứ, tài liệu đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định: Nguyễn Hữu K là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/02/2020, tại phòng số 8888 quán Karaoke Bun Thoong thuộc tổ dân phố 1, phường N, thành phố G, Nguyễn Hữu K đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 1,8257 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng. Như vậy, hành vi của Nguyễn Hữu K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

#### **Điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*g) Các chất ma túy ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;*

*...”.*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục,

phòng ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã có 1 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “Tái phạm”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2016/HSST ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/11/2016) về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách của bản án trước nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần áp dụng các điều 55, 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hiện tại không có tài sản, việc làm và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với anh Hoàng Văn Thành V, anh Nguyễn Hải S, anh Lưu Văn L, anh Lò Trọng Đ, anh Đỗ Tuấn V, anh Nguyễn Quang C, anh Lê Văn N, anh Nguyễn Xuân H, anh Trương Hoài N, anh Nguyễn Thanh P, anh Lê Thanh H, chị Dương Thị T, anh Nguyễn Văn K, anh Trần Đức M, anh Đinh Văn V, anh Hồ Ngọc T, chị Dương Thị Kim H, anh Trần Văn N, anh Hà Thành L, anh Lưu Văn P, chị Văn Thị Thanh N, anh Phạm Phan Đ, chị Hà Thị Thanh N, chị Nguyễn Thị Phương D và chị Đặng Thị Ánh N sử dụng chất ma túy trái phép đã được Công an thành phố Gia Nghĩa xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, do không tham gia vào việc tàng trữ ma túy cùng với bị cáo K nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Cao Mạnh H để cho các đối tượng sử dụng chất ma túy tại cơ sở kinh doanh do mình quản lý, tuy nhiên anh H không biết việc sử dụng chất ma túy của các đối tượng nên không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra bị cáo K khai nhận mua chất ma túy trên của anh Hoàng Văn Thành V là nhân viên của quán karaoke Bun Thoong, tuy nhiên không có chứng cứ để chứng minh anh V đã bán ma túy cho K nên không đề cập xử lý.

[7] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đối với 1,4275 gam ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 túi nilon, 02 đĩa sứ, 01 thẻ ngân hàng và 01 thẻ bảo hành răng sứ là các dụng cụ để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 70.000 đồng được dùng làm ống hút sử dụng ma túy, có giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Hữu K về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ, quan điểm đề nghị về mức hình phạt, về xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí Bị cáo Nguyễn Hữu K phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu K có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55, Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu K (tên gọi khác: B) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt **02** (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo của bản án hình sự sơ thẩm số 48/2016/HSST ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông về tội “Cố ý gây thương tích”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/02/2020, trừ cho bị cáo các ngày đã bị tạm giữ, tạm giam tại bản án trước từ ngày 13/5/2016 đến ngày 01/7/2016.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 1,4275 gam ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì màu trắng đã niêm phong ký hiệu 20/PC09 mặt sau được dán kín, đóng dấu và có chữ ký ông Nguyễn Quang V và ông Đỗ Văn D; 01

túi nilon, 02 đĩa sứ, 01 thẻ ngân hàng và 01 thẻ bảo hành răng sứ (có đặc điểm theo biên bản giao nhận nhận vật chứng ngày 25/5/2020 giữa Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

Tích thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) đã được nộp tại Kho bạc nhà nước tỉnh Đắk Nông theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 1/6/2020 tài khoản số 3949.0.9058843.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu K 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen (có đặc điểm theo biên bản giao nhận nhận vật chứng ngày 25/5/2020 giữa Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Hữu K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS thành phố Gia Nghĩa;
- Phòng HS, NV CA thành phố Gia Nghĩa;
- CCTHADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Lê Xuân Diệu**